

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH

Bản án số: 58/2025/HS-ST
Ngày 07-5-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Tòng Quân.
- Ông Nguyễn Minh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Thảo Vy là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hồng Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Hồ Trần Xuân N, sinh năm 1979, tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Tổ A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Thanh X (chết) và bà Trần Thị T; vợ là Tô Thị Tuyết M (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: tại Bản án số 16/2024/HS-ST ngày 06/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ hàng cấm”, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (chưa chấp hành xong hình phạt), tiền sự: không có; bị tạm giữ từ ngày 31/7/2024, chuyển tạm giam từ ngày 09/8/2024 đến nay. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Tô Thị Tuyết M, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mở rộng điều tra vụ án Buôn bán hàng cấm, xảy ra ngày 27/5/2024 tại thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vào lúc 04 giờ 30 phút ngày 31/7/2024, tại ấp T, xã T, thành phố T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q phối hợp Công an thành phố T bắt quả tang Hồ Trần Xuân N đang điều khiển xe mô tô biển số 70L1-8349 chở theo tổng cộng 25 khối hình hộp chữ nhật nghi là pháo hoa nổ.

Qua điều tra chứng minh được: Do có nhu cầu mua pháo nổ bán cho người khác kiếm lời, ngày 28/7/2024, Nguyễn Minh H, sinh năm 2002, cư trú tại ấp T, xã T, thành phố Ninh điện thoại cho H1 Trần Xuân N hỏi mua pháo hoa nổ Nam đồng khoảng 03 giờ ngày 29/7/2024, Nam đến vực ấp T, huyện T gặp người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ mua 01 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống và 01 hộp pháo hoa nổ loại 100 ống rồi mang đến nhà cho H. N và H thỏa thuận giá của 01 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống là 460.000 đồng, 01 hộp pháo hoa nổ loại 100 ống là 1.050.000 đồng. Do N chưa xác định được số lượng pháo mình có thể mua được là bao nhiêu nên N và H chưa thỏa thuận số lượng pháo sẽ mua mà hẹn ngày 31/7/2024 N chở pháo đến cho H xem, muốn mua bao nhiêu tùy H. Khoảng 17 giờ ngày 30/7/2024, N đến khu vực ấp T, xã T, huyện T gặp người đàn ông trước đó bán pháo nổ cho mình mua 01 thùng pháo hoa nổ loại 49 ống và 01 thùng pháo hoa nổ loại 100 ống với giá 14.400.000 đồng hẹn giao pháo khoảng 03 giờ ngày 31/7/2024 tại vườn cao su thuộc ấp T, xã T, huyện T. Đến giờ hẹn, N điều khiển xe mô tô biển số 70L1-8349 đến địa điểm đã hẹn thì thấy 01 bịch nylon màu đen bên trong có 02 thùng giấy carton màu nâu bên trong có 08 hộp pháo hoa nổ 100 ống, bịch nylon màu đen bên trong có 08 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống, 01 bao bì xác rắn bên trong có 01 bịch nylon màu đen chứa 9 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống. N lấy tất cả pháo hoa nổ chất lên xe mô tô rồi điều khiển đến nhà của H. Lúc 04 giờ cùng ngày, khi N đến khu vực vườn cây cạnh nhà của H thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật là 25 hộp pháo hoa nổ.

Tại biên bản xác định khối lượng pháo nổ ngày 02/8/2024: 17 khối hình hộp chữ có kích thước đặc điểm giống nhau kích thước mỗi khối hình hộp chữ nhật (17,5x17,5x10) cm, có in chữ nước ngoài và kí hiệu “T4049” có khối lượng 29,7 kg; 08 khối hình hộp chữ nhật có kích thước và đặc điểm giống nhau kích thước mỗi khối hình hộp chữ nhật (24x24x10) cm, có in chữ nước ngoài và kí hiệu “KS4-1001” có khối lượng 23,8 kg. Tổng cộng 53,5 kg; 01 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (24x24x10) cm, có in chữ nước ngoài và kí hiệu “KS4-1001” có khối lượng 03 kg, ký hiệu mẫu M1; 01 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (17,5x17,5x10) cm, có in chữ nước ngoài và kí hiệu “T4049” có khối lượng 1,7 kg, ký hiệu mẫu M2.

Tại Kết luận giám định số 338/KL-KTHS(Đ2-CN) ngày 08/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh N, kết Các mẫu (kí hiệu M1, M2) gửi tới giám định đều là pháo, đều thuộc loại pháo nổ.

Tại Bản kết luận giám định số 383/KL-KTHS(Đ2-CN) ngày 05/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh N, kết luận: 07 khối hình hộp chữ nhật (có trong 02 thùng carton ký hiệu T01 và T02) và 16 khối hộp chữ nhật (có trong 02 thùng carton ký hiệu T03 và T04) gửi đến giám định đều là pháo, đều loại pháo nổ.

Qua xác minh Hồ Trần Xuân N không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Cáo trạng số: 26/CT-VKSTPTN ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Hồ Trần Xuân N về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh nêu trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 290, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hồ Trần Xuân N từ 06 đến 07 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Hồ Trần Xuân N phải chấp hành hình phạt của Bản án số 16/2024/HS-ST ngày 06/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh là 01 (một) năm tù. Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc bị cáo Hồ Trần Xuân N phải chấp hành hình phạt chung từ 07 đến 08 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 05 khối hộp hình chữ nhật được dán giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài có ký hiệu “KS4 1011” kích thước (24x24x10)cm được niêm phong dán kín trong 01 thùng carton ký hiệu T1 được dán giấy niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Công H2 và Điều tra viên Hồ Công N1, đóng dấu giáp lai của Phòng K Công an tỉnh N (chưa mở niêm phong); 12 khối hộp hình chữ nhật được dán giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài có ký hiệu “T4049” kích thước (17,5x17,5x10) cm được niêm phong dán kín trong 01 thùng carton ký hiệu T2 được dán giấy niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Công H2 và Điều tra viên Hồ Công N1, đóng dấu giáp lai của Phòng K Công an tỉnh N. (chưa mở niêm phong)

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, biển số biển số 70L1-8349, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu xanh, số sê ri: 358913511421876, Sim số 8984048000310575858, số thuê bao 0966246500.

Bị cáo Hồ Trần Xuân N thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến bào chữa cho mình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hồ Trần Xuân N: Xin xử giảm nhẹ cho bị cáo để sớm quay về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, bị cáo N2 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; căn cứ vào Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án chứng minh được: Ngày 28/7/2024 tại xã T, thành phố T, bị cáo Hồ Trần Xuân N bán cho Nguyễn Minh H tổng cộng 4,7 kilôgam pháo hoa nổ. Đến ngày 31/7/2024, bị cáo N mang theo tổng cộng 53,5 kilôgam pháo hoa nổ để bán cho H nhưng chưa bán được thì bị bắt quả tang. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hồ Trần Xuân N phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý pháo nổ nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có mẹ ruột là bà Trần Thị T được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, có ông nội là Hồ Thái H3 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất và Huân chương chiến sĩ vẻ vang, có ông cố Hồ Văn Đ là Liệt sỹ là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.5] Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, nhằm

đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo đang chấp hành Bản án số 16/2024/HS-ST ngày 06/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm nhưng phạm tội mới trong thời gian thử thách nên căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 01 (một) năm tù và tổng hợp với hình phạt của bản án này theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vì vậy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đề nghị là có căn cứ để xem xét một phần.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[6.1] Đối với 05 khối hộp hình chữ nhật được dán giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài có ký hiệu “KS4 1011” kích thước (24x24x10)cm được niêm phong dán kín trong 01 thùng carton ký hiệu T1 được dán giấy niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Công H2 và Điều tra viên Hồ Công N1, đóng dấu giáp lai của Phòng K Công an tỉnh N; 12 khối hộp hình chữ nhật được dán giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài có ký hiệu “T4049” kích thước (17,5x17,5x10) cm được niêm phong dán kín trong 01 thùng carton ký hiệu T2 được dán giấy niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Công H2 và Điều tra viên Hồ Công N1, đóng dấu giáp lai của Phòng K Công an tỉnh N: đây là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, biển số biển số 70L1-8349, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu xanh, số sê ri: 358913511421876, Sim số 8984048000310575858, số thuê bao 0966246500: đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để thực hiện phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hồ Trần Xuân N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Trần Xuân N phạm tội “Buôn bán hàng cấm”

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Trần Xuân N 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/7/2024.

Căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Hồ Trần Xuân N phải chấp hành hình phạt của Bản án số 16/2024/HS-ST ngày 06/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh là 01 (một) năm tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc bị cáo Hồ Trần Xuân N phải chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 05 khối hộp hình chữ nhật được dán giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài có ký hiệu “KS4 1011” kích thước (24x24x10)cm được niêm phong dán kín trong 01 thùng carton ký hiệu T1 được dán giấy niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Công H2 và Điều tra viên Hồ Công N1, đóng dấu giáp lai của Phòng K Công an tỉnh N. (chưa mở niêm phong)

+ 12 khối hộp hình chữ nhật được dán giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài có ký hiệu “T4049” kích thước (17,5x17,5x10) cm được niêm phong dán kín trong 01 thùng carton ký hiệu T2 được dán giấy niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Công H2 và Điều tra viên Hồ Công N1, đóng dấu giáp lai của Phòng K Công an tỉnh N. (chưa mở niêm phong)

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/02/2025).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

+ 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, biển số 70L1-8349, đã qua sử dụng. (số khung và số máy bị đục xóa không xác định được số nguyên thủy)

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu xanh, số sê ri: 358913511421876, Sim số 8984048000310575858, số thuê bao 0966246500.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/02/2025).

3. Án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hồ Trần Xuân N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Tây Ninh;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Phân trại tạm giam khu vực TP Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người có QL, NV LQ đến vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Thanh Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Tòng Quân

Nguyễn Minh Hoàng

Lâm Thị Thanh Hằng